

## [SEQAVERG] Dãy số trung bình

Dãy số nguyên  $b_1, b_2, \dots, b_m$  được gọi là dãy số trung bình nếu thoả mãn một trong các điều kiện sau:

- $m = 1$ ;
- Có ít nhất một phần tử có giá trị bằng trung bình cộng của dãy số.

Ví dụ: Các dãy số sau là dãy số trung bình:

5

1, 2, 3, 6

2, 5, 2, 3

Dãy 1, 2, 4, 5 không là dãy số trung bình.

Với dãy số nguyên  $a_1, a_2, \dots, a_N$ , người ta muốn tìm một dãy con là dãy số trung bình gồm nhiều phần tử nhất.

Ví dụ: Dãy 1, 2, 3, 6, 5, 3 có dãy con 1, 2, 3, 6 là dãy số trung bình; nhưng dãy con 1, 2, 3, 6, 3 mới là dãy số trung bình có nhiều phần tử nhất.

**Yêu cầu:** Cho  $N$  và dãy số nguyên  $a_1, a_2, \dots, a_N$ . Hãy tìm dãy con là dãy số trung bình nhiều phần tử nhất.

**Dữ liệu:** Vào từ tệp văn bản SEQAVERG.INP gồm:

- Dòng 1: Số nguyên dương  $N$  ( $N \leq 20$ ).
- Dòng 2: Ghi  $N$  số nguyên dương  $a_1, a_2, \dots, a_N$  ( $a_i \leq 10^9$ )

**Kết quả:** Ghi ra tệp văn bản SEQAVERG.OUT số nguyên duy nhất là số lượng phần tử của dãy trung bình có nhiều phần tử nhất.

**Ví dụ:**

SEQAVERG.INP	SEQAVERG.OUT
6 1 2 3 6 5 3	5

**Ràng buộc:**

- Có 60% test tương ứng 60% điểm của bài có  $N \leq 4$ .